

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/HNGĐ - ST

Ngày: 25/7/2023

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Viết Tùng và bà Phan Thị Hà Giang

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Tráng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 98/2023/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐST- HNGĐ, ngày 11/7/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ch, sinh năm 19xx. Địa chỉ: Xóm D, xã Nghĩa X, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Bị đơn: Anh Phan Văn Ph, sinh năm 19xy. Địa chỉ: Xóm Liên S, xã Phong T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 2, Trại giam số 6, Cục 10, Bộ Công an. Vắng mặt (Có đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Ch trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ch kết hôn với anh Phan Văn Ph vào ngày 19 tháng 11 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình không phù hợp, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn trầm trọng nhất kể từ năm 2021 và vợ chồng cũng sống ly

thân từ đó cho đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng là không còn, chị Nguyễn Thị Ch xin được ly hôn anh Phan Văn Ph.

- Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Văn Bảo L, sinh ngày 16 tháng 5 năm 20yy. Hiện con đang ở với chị Nguyễn Thị Ch. Nếu vợ chồng ly hôn chị Nguyễn Thị Ch có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Phan Văn Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản chung và nợ: Chị Nguyễn Thị Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong bản tự khai, đơn đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt anh Phan Văn Ph trình bày như sau:

- Về hôn nhân: Anh Phan Văn Ph kết hôn với chị Nguyễn Thị Ch vào ngày ngày 19 tháng 11 năm 2015 trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Tình cảm vợ chồng là đang còn, chị Châu xin ly hôn anh không nhất trí.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Văn Bảo L, sinh ngày ngày 16 tháng 5 năm 20yy. Nếu vợ chồng ly hôn anh Phan Văn Ph có nguyện vọng giao cháu Phan Văn Bảo L cho chị Nguyễn Thị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng và anh Phương xin tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ: Anh Phan Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử.

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ch được ly hôn anh Phan Văn Ph.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Phan Văn Bảo L, sinh ngày ngày 16 tháng 5 năm 20yy cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phan Văn Ph.

Về chia tài sản chung và nợ: Đương sự không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Mặc dù tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vắng mặt; bị đơn vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ch và anh Phan Văn Ph là hợp pháp, được xác lập trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phong T, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An vào ngày 19 tháng 11 năm 2015. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Chị Nguyễn Thị Ch xin ly hôn thì anh Phan Văn Ph không đồng ý.

Hội đồng xét xử xét thấy về quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Ch và anh Phan Văn Ph chỉ tồn tại về mặt hình thức, thực chất quan hệ hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Ch, xử cho chị được ly hôn với anh Phan Văn Ph là đúng với quy định của pháp luật.

[3] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phan Văn Bảo L, sinh ngày ngày 16 tháng 5 năm 20yy. Chị Nguyễn Thị Ch và anh Phan Văn Ph đều có nguyện vọng giao cháu Phan Văn Bảo L cho chị Nguyễn Thị Ch chăm sóc, nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phan Văn Ph. Hội đồng xét xử xét thấy hiện cháu Phan Văn Bảo L đang ở với chị Nguyễn Thị Ch, để đảm bảo tâm sinh lý cũng như sự phát triển của cháu, vì vậy giao cháu Phan Văn Bảo L cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của hai vợ chồng, phù hợp với nguyện vọng của cháu và đúng với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản và nợ: Chị Nguyễn Thị Ch và anh Phan Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Ch được ly hôn anh Phan Văn Ph.

Về nuôi con chung: Giao con chung là cháu Phan Văn Bảo L, sinh ngày 16 tháng 5 năm 20yy cho chị Nguyễn Thị Ch trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Phan Văn Ph.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ch phải chịu 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) theo biên lai số 0009523 ngày 19/6/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc 15 ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- UBND xã Phong T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Ngọc Anh